TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **123/**2019/HSST
Ngày 05/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phượng;

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Tạo Giáp;

2- Bà Phan Thị Thúy Hà.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/TLST-HS ngày 13/5/2019 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: Nguyễn Tân G, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Tổ dân phố N, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Minh T, sinh năm 1955; Con bà: Nguyễn Thị Th (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1987; Có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án: Bản án số 175/2015/HSST ngày 23/12/2015, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử 02 năm 06 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 28/8/2017 (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 16/3/2011, Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm ra Quyết định số 1656/QĐ-XLVPHC về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Danh chỉ bản số 096, lập ngày 23/01/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 15/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2- Họ và tên: Hoàng Thành T, sinh năm 1976; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Tổ dân phố Đ, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Việt T3, sinh năm 1946; Con bà: Phan Thị X, sinh năm 1957; Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1977 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 299/2011/HSST ngày 12/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử 09 tháng tù về tội "Đánh bạc". Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2011/HSPT ngày 02/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 05 tháng tù về tội "Đánh bạc". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Xác minh thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm đã nộp 200.000 đồng án phí nhưng chưa nộp số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước ngày 03/4/2019 (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Năm 2004 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

- Tháng 10/2013 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Danh chỉ bản số 0157, lập ngày 20/3/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo ra đầu thú theo Quyết định truy nã, bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 20/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

3- Họ và tên: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: Tổ dân phố Hồng Ngự, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1966 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/4/2012, Chủ tịch UBND huyện Từ Liêm ra Quyết định số 1954/QĐ-XLVPHC về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Danh chỉ bản số 095, lập ngày 23/01/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 15/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại: Ông Vũ Văn Tầm, sinh năm 1964

HKTT: Số 453, đường An Dương Vương, tổ dân phố Nhật Tảo 1, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/01/2019, ông Vũ Văn Tầm làm đơn trình báo đến Công an phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội về việc bị kẻ gian trộm cắp 02 cây đào thế tại vườn nhà ở Tổ dân phố Nhật Tảo 1, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ kết quả xác minh ban đầu, hình ảnh trích xuất từ camera an ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Tân G và Nguyễn Thanh L. Riêng đối tượng Hoàng Thành T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú.

Vật chứng thu giữ của ông Nguyễn Văn Dũng:

- 01 (một) cây đào thế cao khoảng 2m, đường kính tán 1,6m, đường kính gốc 15cm;

- 01 (một) cây đào thế cao 1,3m, đường kính tán 1,2m, đường kính gốc 11cm.

Thu giữ của chị Nguyễn Lan Anh (ở cùng nhà với Hoàng Thành T tại tổ dân phố Đông Ngạc 6, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội): 01 (một) thuổng sắt dùng để đào đất kích thước lưỡi 5x20 cm, cán thuổng có kích thước dài khoảng 01m.

Thu giữ của chị Khuất Thị Tư (sinh năm 1990, HKTT: Số 42, ngõ 21, phố Kẻ Vẽ, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội) là hàng xóm đối diện với vườn đào của nhà ông Vũ Văn Tầm: 01 (một) USB màu trắng có video ghi lại hình ảnh nhóm đối tượng đi vào vườn đào sau đó chở cây đào đi ra.

Ngày 14/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thành T tại số 16, ngách 21/34, phố Kẻ Vẽ, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Qua khám xét đã thu giữ:

- 01 xe máy Honda Wave RS màu đỏ, đen, bạc BKS: 29Z5-0178;

- 01 xe máy Wave Alpha màu vàng đen, BKS: 29L1-010.19;

- 01 khẩu súng điện tự chế quấn băng dính màu đen;

- 01 dao quắm gắn tuýp sắt;

- 01 dao quắm gắn gậy gỗ;

- 01 đầu thu camera màu trắng nhãn hiệu Benco.

Ngoài ra, trong quá trình Cơ quan Công an đến nhà mời Nguyễn Tân G lên làm việc thì chị Nguyễn Thị Thụ là vợ của Nguyễn Tân G đã giao nộp cho Cơ quan Công an:

- 01 (một) bộ tẩu hút tự tạo;

- 01 (một) gói nilon tinh thể màu trắng, kích thước (5x10)cm.

- 01 xe máy Attila màu trắng, BKS: 29P9-7990, số khung: 015682, số máy: 015682.

Ngày 16/01/2019, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tân G và Nguyễn Thanh L, Cơ quan điều tra không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Ngày 15/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm có Yêu cầu định giá tài sản số 39/ĐTTH trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm định giá 02 cây đào.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KLĐGTS ngày 23/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm xác định:

- 01 (một) cây đào thế cao 2m, đường kính tán 1,6m, đường kính gốc 15cm, trị giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

- 01 (một) cây đào thế cao 1,3m, đường kính 1,2m, đường kính gốc 11cm, trị giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Ngày 15/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 122 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Tân G.

Tại Kết luận giám định số 593/KLGĐ-PC09 ngày 24/01/2019, Phòng kỹ thuật hình sự kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 36,613gam.

- 01 (một) bộ tẩu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 22/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 125 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội giám định khẩu súng tự chế thu giữ tại nhà Hoàng Thành T.

Tại Kết luận giám định số 442/C09-P3 ngày 26/3/2019, Viện khoa học hình sự kết luận:

- Khẩu súng màu đen dài 116cm gửi giám định là súng tự chế bắn đạn bi, thuộc loại vũ khí có tính năng tác dụng tương tự như súng săn, không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được. Khi dùng khẩu súng này bắn đạn vào cơ thể người gây thương tích.

Cơ chế hoạt động của khẩu súng trên như sau: Nạp đạn bi từ đầu nòng súng, nạp cồn vào bình chứa gắn dưới thân súng, bật công tắc điện để đánh lửa đốt cháy hơi cồn tạo áp lực đẩy đạn bi đi ra ngoài nòng súng.

Ngày 02/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 436 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an

thành phố Hà Nội giám định số khung, số máy của xe máy Attila màu trắng, BKS: 29P9-7990, số khung: 015682, số máy: 015682.

Tại Kết luận giám định số 2952/KLGĐ-PC09 ngày 12/4/2019, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu SYM ATTILA đeo biển kiểm soát: 29P9-7990 gửi giám định, hiện tại có số khung: RLGH125CD4D 015682, số máy: VMEM9B 015682 là số nguyên thủy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tân G và Nguyễn Thanh L khai nhận: Khoảng 20giờ ngày 12/01/2019, Hoàng Thành T rủ Nguyễn Thanh L đến nhà ở Tổ dân phố Đông Ngạc 6, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội ngồi ăn cơm, uống rượu. Trong lúc uống rượu, T rủ L đi ra vườn đào ở đầu ngõ để trộm cắp cây đào về chơi tết thì L đồng ý. Đến khoảng 01giờ ngày 13/01/2019, thấy Nguyễn Tân G đến nhà nên T rủ thêm G cùng tham gia trộm cắp. Khoảng 01giờ 20phút cùng ngày, L cầm theo 01 (một) thuổng sắt cùng với T và G đi bộ đến khu vườn đào của gia đình ông Vũ Văn Tầm ở Tổ dân phố Đông Ngạc 7, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Khi đó T và L dùng thuổng và xẻng (xẻng lấy ở vườn đào nhà ông Tầm) đào xới và trộm cắp được 01 cây đào. Cả 03 người dùng tay nhấc cây vào chậu nhựa. Sau đó T đi bộ về lấy xe máy Attila màu trắng biển kiểm soát: 29P9-7990 điều khiển kéo theo sau 01 xe cải tiến còn L tiếp tục dùng thuổng đào tiếp 01 cây đào khác. Sau đó L, T và G dùng tay nhấc 02 cây đào lên xe cải tiến. T điều khiển xe máy, L ngồi sau kéo theo xe cải tiến chở 02 cây đào đến để nhờ tại vườn đào nhà ông Nguyễn Văn Dũng (sinh năm 1963; HKTT: Tổ dân phố Đông Ngạc 6, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội) tại ngõ 73, phố Kẻ Vẽ, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Đối với 01 gói nilon ma túy và 01 bộ tẩu hút tự tạo do chị Nguyễn Thị Thụ giao nộp, Nguyễn Tân G đã khai nhặt được gói nilon tinh thể màu trắng trên cách đó khoảng 01 tháng trên đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội. G biết tinh thể màu trắng đó là ma túy nên mang về sử dụng, G đã sử dụng 01 lần tại nhà và cất trong hòm quần áo trên gác xép. Bộ tẩu hút tự chế dùng để sử dụng ma túy đá, được một người bạn tên Tú (chưa xác định được nhân thân) cho để sử dụng ma túy đá.

Xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Tân G, Nguyễn Thanh L cho kết quả dương tính, có sử dụng ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Tân G đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Hoàng Thành T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú.

Ngày 15/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định truy nã đối với Hoàng Thành T.

Ngày 20/3/2019, Hoàng Thành T đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Hà Nội để đầu thú. Quá trình điều tra Hoàng Thành T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như trên. Ngoài ra T khai nhận: Khoảng đầu tháng 01/2019, T được anh Quách Văn Tính (Sinh năm 1976; HKTT: Số 48/355 đường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội) là cán bộ Công an phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội nhờ T "lấy cho cây đào để chơi tết" nên T rủ Nguyễn Thanh L và Nguyễn Tân G cùng tham gia trộm cắp đào.

Tại Cơ quan điều tra, anh Quách Văn Tính trình bày: Anh Tính không liên hệ gì và cũng không nhờ T lấy đào cho anh Tính. Ngày 10/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai như đã nêu trên. Xét thấy, ngoài lời khai của T thì Cơ quan điều tra không thu thập thêm được chứng cứ, tài liệu nào khác thể hiện việc anh Tính bảo T trộm cắp đào nên không có căn cứ để xử lý.

Ngày 23/01/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 28 trao trả 02 cây đào cho ông Vũ Văn Tầm. Ông Tầm nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với ông Nguyễn Văn Dũng không biết 02 cây đào của Hoàng Thành T, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Tân G gửi tại vườn là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, chị Nguyễn Thị Thụ trình bày: Khoảng 21giờ 30phút ngày 14/01/2019, khi chị Thụ đang ở nhà cùng với chồng là Nguyễn Tân G thì tổ công tác Công an phường Đông Ngạc mời G lên trụ sở làm việc do G liên quan đến việc trộm cắp cây đào. Lúc đó, G đi cùng 01 đồng chí công an lên Công an phường, còn 02 đồng chí công an đang ở tầng 1 thì chị Thụ lên gác xép nơi G ở để lấy quần áo cho G thì thấy 01 bộ tẩu hút ma túy để ở trên sàn, chị Thụ mở tủ gỗ thì thấy bên trong số quần áo cũ có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (5x10)cm chứa tinh thể màu trắng. Chị Thụ mời tổ công tác lên chứng kiến và lập biên bản thu giữ niêm phong. Tại Công an phường Đông Ngạc, chị Thụ chứng kiến việc Nguyễn Tân G khai về nguồn gốc gói nilon cất trong hòm trên gác xép là ma túy do Gia nhặt được đem về cất giấu để sử dụng cho bản thân. Chị Thụ không biết gì về túi nilon ma túy trên.

Tại Cơ quan điều tra, chị Khuất Thị Tư trình bày: Nhà chị Tư có lắp camera và có ghi lại hình ảnh các đối tượng đi xe máy chở xe cải tiến vào vườn đào nhà ông Vũ Văn Tầm sau đó kéo xe cải tiến chở cây đào ra khỏi vườn. Đối với chiếc USB màu trắng chị đã nộp cho Cơ quan điều tra, chị không có yêu cầu gì và đề nghị không nhận lại chiếc USB trên.

Đối với khẩu súng thu giữ tại nhà Hoàng Thành T, T khai do bạn của T (hiện không xác định được nhân thân) mang đến và để lại nhà T. Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Thành T về hành vi không giao nộp vũ khí theo quy định tại điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 với mức phạt 3.000.000 đồng.

Đối với vật chứng thu giữ khi khám xét nhà Hoàng Thành T gồm 01 thuổng sắt, 02 con dao và 01 đầu thu camera, T khai sử dụng thuổng sắt nhằm mục đích trộm cắp cây đào còn 02 con dao và 01 đầu thu camera là tài sản của T, không liên quan đến việc trộm cắp.

Đối với chiếc xe máy Attila màu trắng, BKS: 29P9-7990, kết luận giám định thể hiện số khung, số máy là số nguyên thủy. Kết quả tra cứu phương tiện giao thông đường bộ BKS: 29P9-7990 được cấp cho xe máy hiệu Attila màu sơn trắng có số khung: 015682, số máy: 015682 và đăng ký xe máy là anh Trương Văn Lâm (sinh năm 1965, địa chỉ: Số 67A, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội). Anh Lâm trình bày chiếc xe trên do anh Lâm đứng tên đăng ký xe cho người nhà nhưng không xác định được đăng ký cho ai, xác minh xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tân G trình bày chiếc xe trên G mượn của Hoàng Thành T để đi lại, còn T khai chiếc xe trên do khách đến rửa xe để lại. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo nhưng không xác định được chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, đen, bạc BKS: 29Z5-0178, đăng ký xe mang tên Lưu Quang Diễm (sinh năm 1973, HKTT: Nhân Mỹ, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, anh Diễm trình bày chiếc xe trên là của anh Diễm mua từ khoảng năm 2007, trong quá trình sử dụng anh Diễm bị trộm cắp nhưng không trình báo. Tiến hành xác minh xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Tại Cơ quan điều tra, T trình bày chiếc xe trên T mượn của anh Nguyễn Tuấn Anh (sinh năm 1974; HKTT: Số 163, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội) để đi lại. Cơ quan điều tra đã triệu tập nhưng hiện anh Nguyễn Tuấn Anh vắng mặt tại nơi cư trú.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu vàng, đen BKS: 29L1-01019, đăng ký xe mang tên Lê Quang Đại (sinh năm 1956, HKTT: Kiều Mai, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, bà Lê Thị Nhàn (sinh năm 1961, địa chỉ: Số nhà 16, ngõ 177, ngách 5, tổ 13, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) là vợ của ông Đại trình bày chiếc xe trên là của ông Đại mua từ khoảng năm 2013, trong quá trình sử dụng ông Đại cho 01 nam thanh niên tên Quân (hiện không xác định được nhân thân) mượn xe nhưng sau đó Quân không trả lại. Ông Đại không trình báo sự việc với cơ quan công an, xác minh xe không có trong dữ liệu xe máy vật

chứng. Tại Cơ quan điều tra T trình bày chiếc xe trên là của khách rửa xe để quên tại nhà T.

Từ kết quả xác minh trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến 02 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, đen, bạc BKS 29Z5-0178 và xe nhãn hiệu Honda Wave màu vàng, đen BKS: 29L1-01019 để điều tra xử lý sau.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người bị hại ông Vũ Văn Tầm có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Bản cáo trạng số 112/CT-VKS, ngày 09/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Nguyễn Tân G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 3 Điều 249 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thanh L và Hoàng Thành T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tân G mức án từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và mức án từ 10 năm tù đến 11 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt từ 10 năm 10 tháng tù đến 12 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Hoàng Thành T mức án từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Xử lý vật chứng đã thu giữ, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy Attila BKS 29P9-7990 và không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Khoảng 01giờ 20phút ngày 13/01/2019, Hoàng Thành T rủ Nguyễn Tân G và Nguyễn Thanh L đi trộm cắp tài sản. T, G, L đến vườn đào của ông Vũ Văn Tầm ở tổ dân phố Nhật Tảo 1, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội trộm cắp 02 cây đào thế của ông Vũ Văn Tầm trị giá 11.000.000 đồng. Ông Tầm đã nhận lại 02 cây đào và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản ngày 13/01/2019, Nguyễn Tân G còn có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon ma túy Methamphetamine có khối lượng 36,613gam trên gác xép tại nhà G ở Tổ dân phố Nhật Tảo 2, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của các bị cáo Hoàng Thành T, Nguyễn Tân G và Nguyễn Thanh L đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tân G đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với các bị cáo Hoàng Thành T, Nguyễn Tân G và Nguyễn Thanh L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo T, G, L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo Nguyễn Tân G là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ… trái phép chất ma túy, nhưng vì là đối tượng nghiện nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, là các đối tượng nghiện. Bị cáo G có 01 tiền án về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* chưa được xóa án tích; bị cáo T có 01 tiền án về tội *Đánh bạc* chưa được xóa án tích; lần phạm tội này của các bị cáo G, T thuộc trường hợp tái phạm. Điều đó chứng tỏ sự coi thường pháp luật, coi thường quyền tài sản của người khác của các bị cáo. Vì vậy, đối với các bị cáo cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm minh, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo Hoàng Thành T là người khởi xướng, rủ các bị cáo G, L trộm cắp tài sản; bị cáo G, L giúp sức tích cực cùng T thực hiện việc trộm cắp tài sản nên vai trò của T cao hơn G, L.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T, G, L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo T, G phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Văn Tầm đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên Tòa không xét.

[8] Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong ma túy Methamphetamine đã giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng và Nguyễn Tân G, Nguyễn Thị Thụ; 01 (một) phong bì niêm phong tẩu hút tự tạo, bên ngoài có chữ ký cán bộ điều tra Trịnh Đình Trường; cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy Attila màu trắng, BKS: 29P9-7990, số khung: RLGH125CD4D 015682, số máy: VMEM9B 015682 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, các bị cáo sử dụng xe để đi trộm cắp đào nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) thuổng sắt dùng để đào đất kích thước lưỡi 5x20cm; cán thuổng có kích thước dài khoảng 01m; 01 khẩu súng điện tự chế quấn băng dính màu đen; 01 (một) USB màu trắng; có liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 dao quắm gắn tuýp sắt; 01 dao quắm gắn gậy gỗ; 01 đầu thu camera màu trắng nhãn hiệu Benco thu giữ của Hoàng Thành T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Tân G phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Hoàng Thành T và Nguyễn Thanh L phạm tội " Trộm cắp tài sản".

1- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: phạt bị cáo Nguyễn Tân G 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 10 (mười) năm 08 (tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: phạt bị cáo Hoàng Thành T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2019.

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy Methamphetamine đã giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng và Nguyễn Tân G, Nguyễn Thị Thụ; 01 (một) phong bì niêm phong tẩu hút tự tạo, bên ngoài có chữ ký cán bộ điều tra Trịnh Đình Trường; 01 (một) thuổng sắt dùng để đào đất kích thước lưỡi 5x20cm, cán thuổng có kích thước dài khoảng 01m; 01 khẩu súng điện tự chế quấn băng dính màu đen; 01 (một) USB màu trắng;

- Trả lại cho Hoàng Thành T 01 đầu thu camera màu trắng nhãn hiệu Benco; 01 dao quắm gắn tuýp sắt; 01 dao quắm gắn gậy gỗ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy Attila màu trắng, BKS: 29P9-7990, số khung: RLGH125CD4D 015682, số máy: VMEM9B 015682 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 166/19 ngày 24/5/2019 của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

4- Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Thành T, Nguyễn Tân G và Nguyễn Thanh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

Dương Thị Thu Phượng

Nơi nhận:
- *Các bị cáo, người bị hại;*
- *VKS ND quận Bắc Từ Liêm;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Công an quận Bắc Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;*
- *Sở Tư pháp TP Hà Nội;*
- *Lưu HS - VP.*